

Bản án số: 54/2022/HS-ST
Ngày 19 - 7 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Bùi Duy Thạch

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Văn Thư

Bà Bùi Thị Nhàn

- Thư ký phiên toà: Ông Ngô Trí Thắng – Thư ký Toà án nhân dân huyện A, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Đặng Thị Thơ – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện A xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 46/2022/TLST- HS ngày 15 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2022/QĐXXST - HS ngày 05 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Vũ Văn C – sinh năm 1983, tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn C, xã L, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn C1 và bà Vũ Thị T; vợ: Bùi Thị Hải H và có 03 con; là Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam (bị đình chỉ sinh hoạt Đảng theo quyết định số 37/QĐ-UBKTHU ngày 06 tháng 5 năm 2022 của Ủy ban Kiểm tra huyện ủy A); tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 22 tháng 3 năm 2022; có mặt.

- Bị hại: Bà Nguyễn Thị C2 - sinh năm 1955; địa chỉ: Thôn X, xã H, huyện A, thành phố Hải Phòng (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Anh Nguyễn Bá A - sinh năm 1977; địa chỉ: Thôn A, xã A, huyện A1, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- Bị đơn dân sự: Công ty TNHH L; địa chỉ: Thôn K, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Văn Châu – Chức vụ: Giám đốc Công ty; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Văn C (có giấy phép lái xe hạng C) là lái xe của Công ty TNHH L (sau đây gọi tắt là Công ty). Khoảng 14 giờ ngày 11 tháng 12 năm 2021, C được Công ty điều động điều khiển xe ô tô tải Biển kiểm soát 15H – 007.72 đi giao hàng từ thôn T, xã Đ, huyện A đến xưởng giấy T ở Khu chung cư thôn V, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng. C điều khiển xe ô tô đi trên đường M theo hướng thị trấn A đi xã A, rồi rẽ trái vào đường nối từ đường M đi Quốc lộ B. Khi C điều khiển xe ô tô tải BKS 15H – 007.72 đi đến ngã tư giao nhau giữa đường nối từ đường M với Quốc lộ B và đường V1 đi V, C chuyển hướng rẽ phải để rẽ vào Khu chung cư B. Do không chú ý quan sát, C đã điều khiển xe chuyển hướng không đảm bảo an toàn, dẫn đến ba đờ sóc bên phải xe ô tô BKS 15H – 007.72 đã đâm vào khung kim loại bên trái xe đạp điện do bà Nguyễn Thị C2 điều khiển đi cùng chiều, làm bà C2 ngã ra bị lớp xe ô tô C điều khiển chèn lên vùng ngực, bụng. Hậu quả: Bà C2 chết tại chỗ, xe đạp điện bị hư hỏng nặng.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông tại ngã tư Khu chung cư B thuộc địa phận thôn V, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng. Ngã tư nơi xảy ra tai nạn là đường giao nhau giữa đường từ đường máng đi Quốc lộ B giao đường thôn V1 đi thôn V. Mặt đường trải nhựa apphan nhẵn phẳng. Đường theo hướng M đi Quốc lộ B rộng 10,0m, đường hướng V1 đi thôn V rộng 5,5m, khu vực này mặt đường không có vạch kẻ sơn đường, biển báo và đèn tín hiệu giao thông, không có vật che khuất tầm nhìn. Xe ô tô Biển kiểm soát 15H-007.72 đỗ trên mặt đường, đầu xe hướng đi thôn V1, sau xe hướng đi thôn V lệch phải. Có 01 vết cày xước kích thước (0,15 x 0,08)m chiều hướng V đi V1; có 01 vết cày xước kích thước (0,6 x 0,03)m chiều hướng V đi thôn V1. Xe đạp điện đổ nghiêng về bên phải trên mặt đường, đầu xe quay hướng đi Quốc lộ B, sau xe quay hướng đi đường M. Nạn nhân là nữ giới nằm ngửa trên đường, đầu hướng về phía đường Quốc lộ B.

Kết quả khám phương tiện xe ô tô BKS 15H-007.72 xác định: Khung kim loại bảo vệ gầm xe phía trước kết nước làm mát có đám dầu vết mài trượt sạch bụi kích thước (20x15)cm. Mặt trước giá kim loại gắn bậc lên xuống cabin bên lái có đám dầu vết mài trượt kích thước (13x5)cm. Mặt dưới thanh ngang trục bánh trước bên trái có đám dầu vết mài trượt sạch bụi kích thước (16x7)cm. Mặt trước đai kim loại bắt phía trong ống xả bên trái gầm xe có dầu vết mài trượt sạch bụi có kích thước (10 x 4)cm. Góc ba đờ sóc phải có dầu vết cày xước bẹp lõm kim loại kích thước trong diện (10x7)cm. Cạnh ngoài phía trên giá kim loại bậc lên xuống cabin bên phải có dầu vết mài trượt kích thước (0,7 x 0,2)cm.

Kết quả khám nghiệm phương tiện xe đạp điện: Giỏ xe phía trước bị bẹp méo biến dạng theo chiều từ trước về sau. Trục bánh trước bị xô lệch theo chiều

từ trái sang phải. Ghi đồng rời khỏi vị trí lắp ráp. Ốp nhựa cụm đèn chiếu sáng bắt phía trên ghi đồng bị gãy vỡ các chốt gắn, rời khỏi vị trí lắp ráp. Phần đệm cao su tay dắt phía trước bên phải bị tuột khỏi vị trí lắp ráp. Gióng xe bị bẹp méo, biến dạng cong gập sang trái, bề mặt phía bên phải có đám dầu vết mài trượt bám dính tạp chất màu trắng dạng bột đá kích thước (13x10)cm. Ốp nhựa vị trí để chân người điều khiển phía trên gióng xe bị nứt vỡ, cong vênh. Yên xe người điều khiển rời khỏi vị trí lắp ráp. Trục bàn đạp phía bên phải bị cong gập theo chiều từ ngoài vào trong, bề ngoài trục này có đám dầu vết mài trượt bám dính tạp chất màu trắng dạng bột đá.

Kết quả khám nghiệm tử thi bà Nguyễn Thị C2, xác định: Lồng ngực biến dạng, thành ngực bụng bên phải bầm tím kích thước (23 x 25)cm. Thành ngực phải có vết bầm tím dạng vân lốp xe ô tô nằm song song cách nhau 5cm, gãy vỡ phức tạp xương lồng ngực, xương sườn. Vùng hạ vị có nhiều vết rạn da nhỏ trên diện rộng (28 x 12)cm. Có nhiều vết trượt da nhỏ ở mặt sau cánh, cẳng tay phải, có vết rách ra mặt trước $\frac{1}{2}$ trên cẳng tay phải. Vùng thắt lưng, hông trái bầm tím.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 341/2021/TT ngày 20 tháng 12 năm 2021 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế Hải Phòng kết luận: Nạn nhân Nguyễn Thị C2 bị tai nạn giao thông chết ngay tại chỗ do đa chấn thương, chấn thương ngực, bụng nặng.

Tại Kết luận giám định số 95/GĐCH-PC09 ngày 02 tháng 01 năm 2022 khi giám định dấu vết cơ học trong vụ tai nạn giao thông nêu trên kết luận: Dấu vết trượt xước mất sơn màu bạc theo chiều từ sau về trước, từ dưới lên trên tại mặt ngoài bên phải (bên phụ) ba đờ sóc xe ô tô BKS 15H – 007.72 phù hợp với dấu vết trượt xước kim loại, bề mặt bám dính tạp chất màu bạc dạng sơn theo chiều từ trước về sau tại góc trước trái khung kim loại gắn phía sau xe đạp điện. Dấu vết va chạm này được hình thành khi hai phương tiện chuyển động cùng chiều va chạm với nhau.

Tại phiên tòa bị cáo Vũ Văn C khai: Khoảng 14 giờ ngày 11 tháng 12 năm 2021, C được Công ty điều động đi giao hàng từ thôn T, xã Đ, huyện A đến xưởng giấy T ở Khu chung cư thôn V, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng nên đã điều khiển xe ô tô BKS 15H – 007.72 đi trên đường M theo hướng thị trấn A đi xã A, rồi rẽ trái vào đường nối từ đường M đi Quốc lộ B. Khi C điều khiển xe đến ngã tư giao nhau giữa đường nối từ đường M với Quốc lộ B và đường V1 đi V đã chuyển hướng rẽ phải để rẽ vào khu V1. Do không chú ý quan sát, C đã điều khiển xe chuyển hướng không đảm bảo an toàn, dẫn đến ba đờ sóc bên phải xe ô tô BKS 15H – 007.72 đâm vào khung kim loại bên trái xe đạp điện do bà Nguyễn Thị C2 điều khiển đi cùng chiều, làm bà C2 ngã ra bị lốp xe ô tô C điều khiển chèn lên vùng ngực, bụng làm bà C2 chết tại chỗ, xe đạp điện bị hư hỏng nặng. Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại 70.000.000 đồng.

Người đại diện hợp pháp của bị hại khai có nội dung như bị cáo đã khai tại phiên tòa và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Về trách nhiệm dân sự, người đại diện hợp pháp của bị hại đã được bồi thường đầy đủ và không có yêu cầu gì khác.

Tại Cáo trạng số 54/CT-VKS ngày 13 tháng 6 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện A đã truy tố bị cáo Vũ Văn C về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Sau phần xét hỏi công khai tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A phân tích hành vi phạm tội, đánh giá tính chất vụ án, nêu các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Vũ Văn C từ 15 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” và ấn định thời gian thử thách.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

Trả lại cho bị cáo Vũ Văn C quản lý, sử dụng 01 Giấy phép lái xe

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Khi nói lời nói sau cùng, bị cáo đã ăn năn, hối cải; xin lỗi Người đại diện hợp pháp của bị hại và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo, được cải tạo ngoài xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện A, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện A, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định có tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai người đại diện hợp pháp của bị hại; phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện; phù hợp với Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 341/2021/TT ngày 20 tháng 12 năm 2021 của Trung tâm pháp y; phù hợp với Bản Kết luận giám định số 95/GĐCH-PC09 ngày 02 tháng 01 năm 2022 Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng; kết hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ kết luận: Ngày 11 tháng 12 năm 2021, bị cáo Vũ Văn C đã có hành vi điều khiển xe ô tô tải BKS 15H – 007.72 do không chú ý quan sát, đã điều khiển xe chuyển hướng không đảm bảo

an toàn, dẫn đến ba đờ sóc bên phải xe ô tô BKS 15H – 007.72 đâm vào khung kim loại bên trái xe đạp điện do bà Nguyễn Thị C2 điều khiển đi cùng chiều đã vi phạm khoản 2 Điều 15 Luật Giao thông đường bộ; điều luật quy định “ Trong khi chuyển hướng, người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải nhường đường cho người đi trước, người đi bộ, người đi xe đạp đang đi trên phần đường dành riêng cho họ, nhường đường cho các xe đi ngược chiều và chỉ cho xe chuyển hướng khi quan sát thấy không gây trở ngại hoặc nguy hiểm cho người và phương tiện khác”. Hậu quả của vụ tai nạn làm bà Nguyễn Thị C2 chết, xe đạp điện bị hư hỏng nặng.

[3] Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi do lỗi vô ý. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự, an toàn trong hoạt động giao thông đường bộ đồng thời xâm hại đến tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác được pháp luật bảo hộ, gây nguy hiểm cho xã hội nên hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm được quy định tại Điều 260 Bộ luật Hình sự.

[4] Xét về lỗi: Trong vụ án này, bị cáo đã có lỗi không chú ý quan sát, đã điều khiển xe chuyển hướng khi không đảm bảo an toàn dẫn đến ba đờ sóc bên phải xe ô tô BKS 15H – 007.72 đã đâm vào khung kim loại bên trái xe đạp điện do bà Nguyễn Thị C2 điều khiển đi cùng chiều. Tuy nhiên căn cứ hình ảnh dữ liệu điện tử cho thấy, bị cáo điều khiển xe ô tô BKS 15H – 007.72 rẽ vào đường nội bộ trước rồi bị hại rẽ vào ngay sau đó. Như vậy va chạm đã xảy ra khi bị hại cho xe vượt khi không đủ điều kiện an toàn.

[5] Xét tình tiết định khung hình phạt: Hậu quả của vụ tai nạn làm bị hại chết nên hành vi của bị cáo đã vi phạm điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự “Làm chết người”.

[6] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã gây mất trật tự trị an xã hội, gây nên tâm lý lo ngại trong nhân dân. Chính vì vậy, đối với hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử phạt nghiêm mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trước khi phạm tội, bị cáo có nhân thân tốt; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; ăn năn, hối cải; sau khi phạm tội, bị cáo đã bồi thường đầy đủ cho gia đình bị hại nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[9] Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo đã đến Cơ quan Công an trình diện; người đại diện hợp pháp của bị hại đề nghị xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bị cáo đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự, được chứng nhận danh

hiệu C sỹ giỏi; năm 2018, bị cáo được UBND xã L tặng Giấy khen do có thành tích xuất sắc nhiệm vụ công tác an ninh nên bị cáo được áp dụng thêm các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[10] Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; có nơi cư trú rõ ràng, ngoài lần phạm tội này, bị cáo chấp hành chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú. Do vậy, cần xử phạt bị cáo ở mức trên khởi điểm của khung hình phạt và áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, để bị cáo được cải tạo ngoài xã hội cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung, thể hiện tính nhân đạo của pháp luật như đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát là có cơ sở chấp nhận. Giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục.

[11] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự thì người phạm tội có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm. Xét điều kiện, hoàn cảnh và tính chất phạm tội của bị cáo nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[12] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Điều tra đã trả lại cho Công ty TNHH L xe ô tô BKS 15H – 007.72 cùng giấy đăng ký xe và giấy chứng nhận kiểm định xe; trả cho gia đình bị hại 01 xe đạp điện là có căn cứ. Đối với 01 giấy phép lái xe số 310194025526 do Sở Giao thông - Vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày 19 tháng 12 năm 2019 mang tên Vũ Văn C, xét thấy do không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo nên trả lại cho bị cáo quản lý, sử dụng.

[14] Về trách nhiệm dân sự: Những người đại diện hợp pháp của bị hại đã được bồi thường đầy đủ, thống nhất cử anh Nguyễn Bá A làm người đại diện tham gia tố tụng và không còn yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xét.

[15] Về án phí: Theo quy định của pháp luật bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 254, 259, 260 và 326 Bộ luật Tố tụng hình sự,

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Vũ Văn C 15 (mười lăm) tháng tù về tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 30 (ba mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo.

Giao bị cáo Vũ Văn C cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện A, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì việc chấp hành hình phạt tù cho hưởng án treo được thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự được sửa đổi, bổ sung năm 2019:

“1. Người được hưởng án treo có thể vắng mặt tại nơi cư trú nếu có lý do chính đáng và phải xin phép theo quy định tại khoản 2 Điều này, phải thực hiện khai báo tạm vắng theo quy định của pháp luật về cư trú. Thời gian vắng mặt tại nơi cư trú mỗi lần không quá 60 ngày và tổng số thời gian vắng mặt tại nơi cư trú không được vượt quá một phần ba thời gian thử thách, trừ trường hợp bị bệnh phải điều trị tại cơ sở y tế theo chỉ định của bác sỹ và phải có xác nhận điều trị của cơ sở y tế đó.

2. Người được hưởng án treo khi vắng mặt tại nơi cư trú phải có đơn xin phép và được sự đồng ý của Ủy ban nhân dân cấp xã, đơn vị quân đội được giao giám sát, giáo dục; trường hợp không đồng ý thì Ủy ban nhân dân cấp xã, đơn vị quân đội phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Người được hưởng án treo khi đến nơi cư trú mới phải trình báo với Công an cấp xã nơi mình đến tạm trú, lưu trú; hết thời hạn tạm trú, lưu trú phải có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Công an cấp xã nơi tạm trú, lưu trú. Trường hợp người được hưởng án treo vi phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đó đến tạm trú, lưu trú phải thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp xã, đơn vị quân đội được giao giám sát, giáo dục kèm theo tài liệu có liên quan”.

- Về xử lý vật chứng:

Căn cứ khoản 1, các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

Trả lại cho bị cáo Vũ Văn C quản lý, sử dụng 01 Giấy phép lái xe số 310194025526 do Sở Giao thông - Vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày 19 tháng 12 năm 2019 mang tên Vũ Văn C.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo Vũ Văn C phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

Bị cáo, Người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn dân sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng;
- Viện kiểm sát nhân dân T.p Hải Phòng;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện A;
- Công an huyện A; Phòng PV 06 CATP;
Phòng PC 10 CATP; Sở Tư pháp HP;
- Chi cục Thi hành án huyện A;
- Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy A;
- UBND xã, phường nơi cư trú của bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ; VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Bùi Duy Thạch